

5

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ



BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Hà Nội, tháng 4/2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

I. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị SXKD năm 2024			Thực hiện năm 2023	So cùng kỳ năm 2023
			Kế hoạch	Thực hiện	% HT KHN		
I	Tổng giá trị SXKD	10³đ	56.300.000	67.368.710	119,7%	51.792.163	130,1%
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	20.000.000	14.945.802	74,7%	15.612.442	95,7%
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	22.000.000	40.836.505	185,6%	26.613.244	153,4%
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	12.000.000	9.303.073	77,5%	7.440.693	125,0%
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.300.000	2.283.330	99,3%	2.125.785	107,4%
II	Doanh số	10³đ	57.800.000	74.154.878	128,3%	55.010.124	134,8%
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	20.500.000	15.022.256	73,3%	18.418.647	81,6%
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	22.500.000	47.952.041	213,1%	26.651.475	179,9%
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	12.500.000	8.897.251	71,2%	7.814.216	113,9%
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.300.000	2.283.330	99,3%	2.125.785	107,4%
III	Doanh thu	10³đ	53.776.107	72.205.016	134,3%	52.372.000	137,9%
IV	Tiền về	10³đ	59.300.000	76.165.648	128,4%	52.627.504	144,7%
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	21.000.000	14.579.206	69,4%	17.764.391	82,1%
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	23.000.000	49.098.819	213,5%	21.945.860	223,7%
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	13.000.000	10.286.126	79,1%	10.793.356	95,3%
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.300.000	2.201.497	95,7%	2.123.897	103,7%
V	Nộp ngân sách	10³đ	6.633.933	5.693.529	85,8%	6.228.000	91,4%
VI	Lợi nhuận						
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	2.515.000	2.546.774	101,3%	2.310.000	110,2%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ³ đ	2.012.000	1.955.458	97,2%	1.820.000	107,4%
3	Tỷ suất lợi nhuận						
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,7%	3,5%		4,4%	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,7%	7,5%		7,0%	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,0%	3,9%		3,6%	
VII	Vốn chủ sở hữu	10³đ	50.089.000	50.151.623	100,1%	50.101.000	
VIII	Vốn điều lệ	10³đ	26.097.100	26.097.100	100,0%	26.097.100	
IX	Tổng tài sản	10³đ	88.000.000	80.465.433	91,4%	86.774.353	
X	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,757	0,604		0,732	
XI	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	5	5		5	
XII	Lao động và tiền lương						
-	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	180	148	82,2%	137	108,0%
-	Thu nhập bình quân tháng/1CBCNV	10 ³ đ	11.111	13.000	117,0%	13.000	100,0%
XIII	Kế hoạch đầu tư	10³đ	10.002.000	4.395.850	43,9%	100.000	4395,9%

1. Tổng giá trị SXKD

Tổng giá trị sản lượng toàn Công ty thực hiện là 67,37 tỷ đồng/kế hoạch 56,3 tỷ đồng đạt 119,7% KH năm và bằng 130,1% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (67,37 tỷ đồng/51,8 tỷ đồng), trong đó:

- a. Đối với lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát: tổng giá trị sản lượng thực hiện là 14,9 tỷ đồng/kế hoạch 20 tỷ đồng đạt 74,7% KH năm và bằng 95,7% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (14,9 tỷ đồng/15,6 tỷ đồng).
- b. Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: giá trị sản lượng thực hiện là 40,8 tỷ đồng/kế hoạch 22,0 tỷ đồng đạt 185,6% KH năm và bằng 153,4% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (40,8 tỷ đồng/26,6 tỷ đồng).
- c. Đối với lĩnh vực thí nghiệm: giá trị sản lượng thực hiện là 9,3 tỷ đồng/kế hoạch 12,0 tỷ đồng đạt 77,5% KH năm và bằng 125,0% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (9,3 tỷ đồng/7,4 tỷ đồng).
- d. Đối với kinh doanh khác: giá trị sản lượng thực hiện là 2,28 tỷ đồng/kế hoạch 2,3 tỷ đồng đạt 99,3% KH năm và bằng 107,4% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (2,28 tỷ đồng/2,1 tỷ đồng).

2. Doanh thu

Doanh thu thực hiện năm 2024 là 72,2 tỷ đồng/KH 53,8 tỷ đồng đạt 134,3% KH năm và bằng 137,9% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (72,2 tỷ đồng/52,4 tỷ đồng).

3. Lợi nhuận trước thuế

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024 là 2,55 tỷ đồng/KH 2,51 tỷ đồng đạt 101,3% KH năm và bằng 110,2% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (2,55 tỷ đồng/2,31 tỷ đồng).

Nguyên nhân doanh thu thực hiện năm 2024 đạt 134,3% kế hoạch nhưng lợi nhuận năm 2024 chỉ đạt 101,3% như sau:

- Khi xây dựng kế hoạch năm 2024 thì lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát là lĩnh vực có tỷ trọng lợi nhuận tốt nhất trong các lĩnh vực hoạt động hiện tại của Công ty. Tuy nhiên, kết quả thực hiện doanh thu năm 2024 của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát tiếp tục bị sụt giảm mạnh do thiếu việc làm ở lĩnh vực này (giá trị SXKD chỉ đạt 74,7% KH năm). Do vậy, lợi nhuận của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát cũng bị sụt giảm theo và không đạt kế hoạch đề ra.
- Doanh thu của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát sụt giảm nhưng doanh thu của toàn Công ty được bù đắp bằng việc tăng doanh thu của lĩnh vực Khảo sát, khoan phun (thuộc mảng thi công xây lắp) mà lĩnh vực này có tỷ trọng lợi nhuận thấp nên không đủ bù đắp kế hoạch lợi nhuận bị sụt giảm của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát.

Từ đó dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện chung của toàn Công ty chỉ đạt kế hoạch đề ra, không tăng theo tỷ lệ tăng doanh thu.

4. Nộp ngân sách

Nộp ngân sách thực hiện năm 2024 là 5,69 tỷ đồng/KH 6,63 tỷ đồng đạt 85,8% KH năm và bằng 91,4% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023 (5,69 tỷ đồng/6,23 tỷ đồng).

5. Tỷ suất
 - Tỷ suất LN/DT thực hiện năm 2024 là 3,5%
 - Tỷ suất LN/Vốn chủ sở hữu thực hiện năm 2024 là 3,9%
6. Vốn chủ sở hữu năm 2024: 50,152 tỷ đồng
7. Vốn điều lệ năm 2024: 26,097 tỷ đồng
8. Tổng tài sản năm 2024: 80,465 tỷ đồng
9. Tỷ lệ cổ tức năm 2024: dự kiến 5%
10. Thu nhập bình quân tháng của CBNV năm 2024: 13,00 triệu đồng
11. Giá trị đầu tư năm 2024: 4,396 tỷ đồng

II. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu SXKD

Năm 2024, sau nhiều biến động, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện tài chính đang tiếp tục được nới lỏng, nguồn cung lao động gia tăng. Kinh tế thế giới có xu hướng phục hồi nhưng chậm. Kinh tế Việt Nam trong năm 2024 vẫn đạt được mức tăng trưởng ấn tượng. Từ đầu năm đến nay, mặt bằng lãi suất cho vay có xu hướng giảm, sản xuất phục vụ xuất khẩu tăng trưởng tốt, các chính sách về miễn giảm, giãn, hoãn thuế tiếp tục được triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh đã thúc đẩy đầu tư mới và mở rộng sản xuất, tăng cường thu hút và thực hiện vốn đầu tư toàn xã hội.

Lĩnh vực thủy điện có dấu hiệu phục hồi trong nửa cuối năm 2024 nhưng không còn nhiều. Hiện tại, tổng công suất nguồn thủy điện đến năm 2023 đã đạt gần 23 ngàn MW (gồm khoảng 18 ngàn MW thủy điện vừa và lớn). Tiềm năng nguồn thủy điện vừa và lớn như vậy về cơ bản đã được khai thác gần hết, chỉ còn các thủy điện nhỏ đang xây mới và mở rộng các nhà máy hiện hữu.

Trong năm, Công ty đã cố gắng tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo có việc làm cho năm 2024 và gởi đầu cho năm 2025, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để toàn Công ty hoạt động ổn định. Các chỉ tiêu cơ bản ước đạt được như sau:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện là 67,37 tỷ đồng /KH 56,3 tỷ đồng đạt 119,7%KHN; Doanh thu thực hiện là 72,2 tỷ đồng /KH 53,77 tỷ đồng đạt 134,3%KHN; Tiền về tài khoản là 76,1 tỷ đồng/KH 59,3 tỷ đồng đạt 128,4%KHN; Lợi nhuận trước thuế là 2,55 tỷ đồng/KH 2,51 tỷ đồng đạt 101,3%KHN, và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 3,5%.
- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công luôn được đảm bảo cao nhất; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng; tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Năm 2024, được đánh giá là khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên, Công ty đã cố gắng đảm bảo tình hình tài chính vẫn ở mức an toàn. Thời điểm hiện tại, Công ty vẫn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cụ thể: thanh toán lương hàng tháng đầy đủ, kịp thời cho người lao động (thanh toán trước ngày 20 của tháng kế tiếp); Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước (nộp

thuế đầy đủ, đúng hạn); Bảo hiểm xã hội nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn.

- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao khoán.
- Luôn chú trọng công tác tiếp thị đầu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm 2024, đã ký kết được 54 hợp đồng và 15 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 48,7 tỷ đồng và phát sinh tăng thêm 18,0 tỷ giá trị khoan phun tại dự án Nam Phak.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước ở một số dự án với giá trị khoảng 6,1 tỷ đồng, cụ thể:

Lĩnh vực thiết kế thu hồi được công nợ tại: thủy điện Nậm He Thượng 318 triệu đồng; thủy điện Đắkđrinh là 850 triệu đồng; thủy điện pake 100 triệu; Hồ chứa thủy lợi tại tỉnh Kon Tum, Lâm Đồng 265 triệu đồng;...

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun thu hồi công nợ tại: thủy điện Pake 352 triệu đồng; Thủy điện Nam Emoun 524 triệu đồng; Thủy điện Đắk Đrinh 514 triệu đồng; thủy điện Nậm Cuối 200 triệu đồng; công trình Hạ Long Marina Highrise 650 triệu đồng; Tổ hợp khách sạn, giải trí Bà Nà 358 triệu đồng;...

Lĩnh vực thí nghiệm thu hồi công nợ tại: thủy điện Huội Quảng 153 triệu đồng; thủy điện Xekaman 1 là 459 triệu đồng; thủy điện Vĩnh Sơn 200 triệu đồng; thủy điện Nam Emoun 928 triệu đồng; điện gió Lạc Hòa 100 triệu đồng;...

- Công ty đã cân đối dòng tiền và thực hiện trả hết cổ tức năm 2022 cho các cổ đông; chuẩn bị dòng tiền để thanh toán trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông vào tháng 4/2025.
- Đời sống người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, thanh toán lương được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm và thực hiện tốt.
- Thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

III. Công tác đầu tư

- Đầu tư trang thiết bị văn phòng cơ quan Công ty (máy tính, điều hòa,...), máy móc thiết bị khảo sát, khoan phun, thí nghiệm và phương tiện vận tải với tổng giá trị 4,39 tỷ đồng.

IV. Về các mặt quản lý điều hành

4.1. Công tác tổ chức, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Hoàn thiện hồ sơ năng lực của Công ty bản tiếng Việt và Tiếng Anh.
- Lập và phát hành Profile giới thiệu Công ty.
- Lập hồ sơ trình Bộ xây dựng xin cấp phép Chứng chỉ hành nghề thiết kế hầm giao thông của Công ty.
- Sắp xếp lại văn phòng làm việc của Trung tâm Tư vấn Cơ điện và Phòng Kinh tế

kỹ thuật cho phù hợp.

4.2. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và an toàn lao động

- Lĩnh vực thiết kế, tư vấn giám sát: triển khai đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng; không có vướng mắc xảy ra.
- Lĩnh vực khảo sát, khoan phun: đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án; không có vướng mắc xảy ra.
- Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án; không có vướng mắc xảy ra.

4.3. Công tác kinh tế, kế hoạch

- Tổng hợp, lập báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD tháng, quý, năm toàn Công ty và giao kế hoạch SXKD cho từng đơn vị kịp thời đúng quy định.
- Thực hiện công tác kiểm kê sản lượng dở dang hàng quý, năm toàn Công ty đảm bảo tiến độ.
- Kiểm điểm công tác nghiệm thu thanh toán, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch nghiệm thu thanh toán hàng tháng, quý và đơn đốc các đơn vị thực hiện hoàn thành kế hoạch.
- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đơn đốc thực hiện Hợp đồng Kinh tế, nghiệm thu, thanh quyết toán và thanh lý các Hợp đồng sau khi hoàn thành.
- Thường xuyên quan tâm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc về kinh tế, kỹ thuật trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Hoàn thiện và ký kết các hợp đồng giao khoán các hợp đồng nhận thầu đầy đủ, kịp thời theo đúng quy chế khoán nội bộ.

4.4. Công tác tài chính, tín dụng, kế toán

- Cân đối đủ nguồn vốn phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh trong năm.
- Đã đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ; nộp thuế nhà nước đúng quy định; trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn.
- Kiểm điểm thường xuyên, liên tục công tác thu hồi công nợ. Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ hàng tháng, quý và đơn đốc các đơn vị thực hiện hoàn thành kế hoạch.
- Hoàn thành công tác lập báo cáo tài chính quý, năm theo quy định.
- Thanh toán lương hàng tháng đầy đủ, kịp thời cho người lao động (thanh toán trước ngày 20 của tháng kế tiếp).

4.5. Công tác tiếp thị, đấu thầu, mở rộng thị trường

Trong năm, ký được 54 hợp đồng và 15 phụ lục với tổng giá trị 48,7 tỷ; đạt 75,8% kế hoạch tiếp thị đấu thầu năm 2024 đã đề ra là 64,2 tỷ. Trong đó: Công tác Tư vấn là 22,8 tỷ đồng; Công tác Khảo sát là 12,1 tỷ đồng; Công tác Thí nghiệm là 13,85 tỷ đồng.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện phát sinh tăng thêm 18,0 tỷ giá trị khoan phun tại dự án Nam Phak.

4.6. Công tác phát triển nguồn nhân lực

- Tổng số CBNV hiện nay là 148 người, trong năm chấm dứt HĐLĐ 20 người,

tuyển mới 33 người. Lực lượng lao động vẫn đảm bảo ổn định sản xuất để thực hiện nhiệm vụ SXKD được giao.

4.7. Công tác quản lý xe máy, thiết bị

Máy móc thiết bị thường xuyên được kiểm tra và có sự cho phép của các cán bộ an toàn của Chủ đầu tư, nhà thầu chính mới được đưa vào sử dụng và hoạt động. Các quản lý an toàn thiết bị kiểm tra thường xuyên độ an toàn máy và yêu cầu khắc phục khi phát hiện yếu kém.

Lập hồ sơ theo dõi tất cả các loại máy móc thiết bị nhằm đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về độ an toàn và chất lượng.

4.8. Công tác khác

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên của Công ty;
- Hoàn thành báo cáo Công an quận Thanh Xuân về công tác PCCC & CNCH.
- Hoàn thành và giao nộp báo cáo Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội về việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp.
- Khảo sát, đánh giá tìm nguyên nhân và giải pháp chống thấm Tòa nhà G9.
- Chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà thực hiện đầu tư cải tạo bổ sung hệ thống cung cấp nước thô cho Nhà máy nước Thanh Thủy.
- Chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà hoàn thành công tác cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức. Tăng cường, nghiêm túc thực hiện các giải pháp để quản lý chặt chẽ doanh thu, chi phí.

B. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

I. Thuận lợi, khó khăn

1. Về thuận lợi

- Năm 2025, cả nước với mục tiêu là năm phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Trong đó có ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, các nguồn lực xã hội; nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hơn nữa nguồn lực của các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước,... sẽ tạo nhiều việc làm phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.
- Năm 2025, cũng là năm bản lề triển khai thực hiện “Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà – CTCP giai đoạn 2023-2028” theo Quyết định số 79/TCT-HĐQT ngày 11/10/2024 với định hướng Tổng công ty tiếp tục đầu tư một số dự án nguồn điện có quy mô phù hợp và hiệu quả, đầu tư dự án hạ tầng giao thông, khu công nghiệp và các dự án có hiệu quả khác.
- Tổng công ty Sông Đà – CTCP và các đơn vị thành viên trong Tổng công ty tiếp tục tích cực mở rộng đấu thầu, nhận thầu xây lắp các dự án thủy điện, hệ thống đường giao thông, hầm giao thông, đường sắt cao tốc trong và ngoài nước có lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty.

2. Về khó khăn

Với chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước cạnh tranh phát triển đầu tư, tăng tỷ lệ cạnh tranh. Mặt khác, Nhà nước đang tập trung cơ cấu lại các ngành chuyên đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng bền vững, các công trình thủy điện càng bị hạn chế. Hơn nữa, tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến khó lường, cực đoan cũng là 1 thách thức lớn.

II. Các chỉ tiêu và khối lượng chủ yếu

Năm 2025, kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công sẽ tích cực hơn. Do đó, trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và thực tiễn nghiên cứu tình hình thị trường, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

1. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2025: 72,8 tỷ đồng, chi tiết từng lĩnh vực như sau:
 - Đối với lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: 23,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 32,28% tổng giá trị SXKD.
 - Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: 29,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 39,84% tổng giá trị SXKD.
 - Đối với lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: 18 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 24,73% tổng giá trị SXKD.
 - Đối với lĩnh vực kinh doanh khác: 2,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 3,16% tổng giá trị SXKD.

Trong đó:

- ✓ Sản lượng đã có hợp đồng: 13,9 tỷ đồng chiếm 19,1% tổng kế hoạch SXKD, theo các lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực thiết kế đã có hợp đồng là 4,5 tỷ đồng, chiếm 19,3% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng đã có hợp đồng là 7,25 tỷ đồng, chiếm 40,28% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực kinh doanh khác đã có hợp đồng là 2,11 tỷ đồng, chiếm 92% so với kế hoạch năm.

- ✓ Sản lượng dự kiến chưa có Hợp đồng là: 58,9 tỷ đồng; tương đương 80,9% kế hoạch SXKD.

- | | |
|---|----------------|
| 2. Tổng doanh thu: | 67,40 tỷ đồng |
| 3. Lợi nhuận trước thuế: | 2,75 tỷ đồng |
| 4. Nộp ngân sách: | 5,94 tỷ đồng |
| 5. Tỷ suất : | |
| - Tỷ suất LNTT/DT năm 2025: | 4,1% |
| - Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu năm 2025: | 4,4% |
| 6. Vốn chủ sở hữu: | 50,198 tỷ đồng |
| 7. Vốn điều lệ: | 26,097 tỷ đồng |
| 8. Tổng tài sản: | 85,000 tỷ đồng |

1010
CÔ
CÔ
TU
SÔN
XUÂN

9. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 5%
10. Thu nhập bình quân tháng của CBCNV: 13,500 triệu đồng
11. Giá trị đầu tư: 4,11 tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
I	Tổng giá trị SXKD	10³đ	67.368.710	72.800.000
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	14.945.802	23.500.000
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	40.836.505	29.000.000
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	9.303.073	18.000.000
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.283.330	2.300.000
II	Doanh số	10³đ	74.154.878	72.800.000
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	15.022.256	23.500.000
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	47.952.041	28.000.000
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	8.897.251	19.000.000
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.283.330	2.300.000
III	Doanh thu	10³đ	72.205.016	67.407.407
IV	Tiền về	10³đ	76.165.648	73.800.000
1	Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	14.579.206	23.500.000
2	Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	49.098.819	29.000.000
3	Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	10.286.126	19.000.000
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	2.201.497	2.300.000
V	Nộp ngân sách	10³đ	5.693.529	5.942.696
VI	Lợi nhuận			
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	2.546.774	2.750.516
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ³ đ	1.955.458	2.200.413
3	Tỷ suất lợi nhuận			
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	3,5%	4,1%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,5%	8,4%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,9%	4,4%
VII	Vốn chủ sở hữu	10³đ	50.151.623	50.198.754
VIII	Vốn điều lệ	10³đ	26.097.100	26.097.100
IX	Tổng tài sản	10³đ	80.465.433	85.000.000
X	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,604	0,693
XI	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	5	5
XII	Lao động và tiền lương			
-	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	148	140
-	Thu nhập bình quân tháng/ 1CBCNV	10 ³ đ	13.000	13.500
XIII	Kế hoạch đầu tư	10³đ	4.395.850	4.114.000

Kế hoạch năm 2025 được xây dựng với các chỉ tiêu: tổng giá trị SXKD và lợi nhuận đều tăng trưởng 8% so với thực hiện năm 2024. Riêng chỉ tiêu doanh thu không tăng trưởng, do năm 2024, Công ty đã rất tích cực trong công tác nghiệm thu thanh toán và đã nghiệm thu được hầu hết những sản lượng dở dang tồn đọng từ nhiều năm trước, giá trị sản lượng dở dang còn lại chủ yếu là của những dự án chờ quyết toán và tại một số dự án khó thu do còn vướng mắc như thủy điện Xekaman 3 chưa thể thực hiện trong năm 2025.

III. Nhiệm vụ trọng tâm

Theo dự báo tình hình kinh tế trong nước, chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, đồng thời nhận thức rõ được những thuận lợi, khó khăn trong thời gian tới, Công ty đã đặt ra một số nhiệm vụ chính trong năm 2025 như sau:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025.
- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.
- Tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về giao thông, điện gió, điện mặt trời, điện hạt nhân để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2025 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn đầu tư tại Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng – Caratie khi đủ điều kiện; tiếp tục theo dõi và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà (Sodic) để đạt hiệu quả cao nhất.
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.
- Đẩy mạnh quản lý chi phí, thực hiện tiết giảm hợp lý chi phí SXKD bao gồm: Chi phí quản lý, chi phí trực tiếp và các chi phí khác nhằm đảm bảo mục tiêu SXKD đạt hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó, cần thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí quản lý như chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm.
- Rà soát quy trình quản lý kinh tế, tài chính, kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các đơn vị trực thuộc và cơ quan Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và quy chế, quy định của Công ty.

105
NG T
PHÁP
VĂN
Đ
V. T. T.

- Xem xét chủ trương chuyển dịch cơ cấu ngành nghề. Bổ sung dịch vụ tư vấn đối với lĩnh vực: thiết kế, giám sát, thẩm tra hầm giao thông, hầm đô thị; thiết kế, giám sát, thẩm tra các dự án điện gió, điện mặt trời, tích năng; hoạt động đo đạc bản đồ địa hình. Nắm bắt nhu cầu thị trường và phù hợp với định hướng của Công ty.
- Mở rộng lĩnh vực tư vấn tại thị trường nước CHDCND Lào.

IV. Mục tiêu, nhiệm vụ các công trình trọng điểm

- Tập trung nguồn nhân lực, máy móc và tài chính để tham gia công tác thí nghiệm tại dự án Sân bay Long Thành, dự án tích năng Bắc Ái đảm bảo tiến độ và chất lượng tốt nhất theo yêu cầu.
- Tập trung nguồn nhân lực, máy móc và tài chính để tham gia công tác tư vấn khảo sát, thí nghiệm dự án thủy điện Sekong 4A&4B khi Tổng công ty Sông Đà – CTCP và Công ty cổ phần Sông Đà 5 trúng thầu đảm bảo tiến độ và chất lượng tốt nhất.
- Phối hợp tích cực, chặt chẽ với Công ty cổ phần Sông Đà 5 để tham gia đấu thầu, chào thầu các dự án có phần việc thuộc lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty, đặc biệt đối với các dự án thủy điện ở CHDCND Lào.
- Cân đối nhân lực, máy móc thiết bị triển khai công tác thí nghiệm tại các dự án giao thông đã ký kết với Tổng công ty Trường Sơn và các đơn vị có liên quan đảm bảo tiến độ và chất lượng tốt nhất để ngày càng nâng cao năng lực công tác thí nghiệm của lĩnh vực tiềm năng này.

V. Các nhiệm vụ, giải pháp

1. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Xin cấp phép lĩnh vực tư vấn thiết kế hầm giao thông.
- Xin cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.
- Bổ sung một số ngành nghề mới vào đăng ký kinh doanh của Công ty.
- Rà soát và sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với mô hình tổ chức và các quy định hiện hành.
- Rà soát và điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

2. Công tác tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường

- Tập trung chỉ đạo tham gia đấu thầu các dự án thủy điện, thủy lợi, điện gió, giao thông,... trong nước và Nước CHDCND Lào. Với mục tiêu trong năm 2025, Công ty cần phải tiếp thị, đấu thầu với kế hoạch khoảng 80,0 tỷ để đảm bảo việc làm trong năm 2025 và gởi đầu khoảng 30% việc làm cho năm 2026, chi tiết từng lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát:	26,0 tỷ đồng
Lĩnh vực khảo sát, khoan phun:	38,0 tỷ đồng
Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng:	16,0 tỷ đồng

- Tăng cường xây dựng hợp tác chiến lược với các đơn vị có tiềm lực, tiềm năng trong và ngoài Tổng công ty, các đối tác tại các quốc gia trong khu vực như ASEAN.
- Phối hợp Tổng công ty Sông Đà – CTCP tham gia đấu thầu các dự án xây dựng của Tổng công ty chủ trì.
- Phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty tham gia nhận thầu thực hiện công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, thí nghiệm và khoan phun.

3. Công tác kỹ thuật, công nghệ, chất lượng và ATLĐ

- Quản lý chất lượng sản phẩm theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Công ty sẽ không ngừng cải tiến và nâng cấp để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong từng khâu thực hiện quy trình quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn.
- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc tại cơ quan Công ty và ngoài hiện trường.
- Ngoài ra, để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty sẽ chú trọng đến một số giải pháp khác như: đẩy mạnh phong trào thi đua khen thưởng giữa các đơn vị, cá nhân; tích cực xây dựng, nâng cao môi trường làm việc trong toàn Công ty; chăm lo đến đời sống của CBNV; nâng cao hơn nữa công tác ATLĐ, trang bị đầy đủ hơn nữa các phương tiện BHLĐ cho CBNV.
- Tiếp tục triển khai các công việc theo hợp đồng đã ký đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án.

4. Biện pháp đầu tư

- Công ty tập trung nghiên cứu nhu cầu máy móc phục vụ công tác khảo sát, khoan phun và thí nghiệm để triển khai đầu tư nâng cao năng lực thi công. Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị công nghệ hiện đại vào sản xuất, với máy móc thiết bị tiên tiến, doanh nghiệp sẽ tiết kiệm được chi phí nguyên vật liệu, ít tiêu hao nhiên liệu hơn. Đồng thời, giảm bớt lao động thủ công. Từ đó góp phần hạ giá thành sản xuất, chất lượng đa dạng và có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

5. Biện pháp tài chính – tín dụng – kế toán

- Lập kế hoạch tài chính định kỳ để làm cơ sở thực hiện. Cân đối dòng tiền hợp lý phục vụ tốt cho SXKD.
- Hạn chế tối đa các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng và khách hàng đúng Hợp đồng cam kết.
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm 2025, bên cạnh đó xây dựng chi tiết kế hoạch thu vốn hàng tháng, hàng quý; xây dựng kế hoạch tín dụng trung, dài hạn, kế hoạch cân đối vốn lưu động năm 2025; xây dựng Dự toán chi phí quản lý năm 2025 làm cơ sở cho việc quản lý điều hành. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, kiểm điểm, giám sát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra để có biện pháp điều chỉnh, chấn chỉnh kịp thời
- Tập trung công tác thu hồi vốn – Thu hồi công nợ đảm bảo duy trì tài chính chủ động và ổn định. Thực hiện giao kế hoạch thu vốn và kiểm điểm thu vốn định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Nghiêm túc trong việc khen thưởng, kỷ luật trong công

tác thu vốn và thu hồi công nợ đối với các đơn vị và cá nhân.

- Rà soát từng đối tượng nợ, ưu tiên tập trung vào những khoản nợ có khả năng thu hồi để làm việc và đôn đốc Chủ đầu tư thanh toán.
- Đối với khoản nợ khó thu phân tích nguyên nhân, đồng thời nghiên cứu, tìm giải pháp, cơ chế đặc thù, hiệu quả để thu hồi nợ.
- Đối với khoản nợ mới phát sinh bằng mọi giải pháp yêu cầu khách hàng thanh toán dứt điểm theo đúng tiến độ thanh toán trong hợp đồng kinh tế, tránh để tình trạng nợ đọng làm tăng công nợ trong kỳ.
- Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán chi phí của từng công trình, dự án để kiểm soát, tiết kiệm chi phí nhằm tối đa lợi nhuận cho Công ty, quản lý chặt chẽ chi phí.
- Thực hiện triệt để chỉ thị của các cấp về tiết kiệm và chống lãng phí.

6. Biện pháp kinh tế - Kế hoạch

- Tập trung quyết liệt, kịp thời trong công tác lập, ký duyệt hồ sơ chất lượng và hồ sơ thanh quyết toán các dự án nhận thầu.
- Tập trung thanh quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.
- Tập trung giải quyết các vướng mắc về kinh tế tại các công trình còn tồn tại đảm bảo nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ hiệu quả.

7. Công tác phát triển nguồn nhân lực

Đối với đơn vị Tư vấn thì vấn đề con người được đặt lên hàng đầu, quyết định đến chất lượng sản phẩm. Song song với chiến lược tự đào tạo, liên kết để đào tạo các nhân lực bậc cao (từ cấp chủ trì trở lên); Chính sách thu hút các kỹ sư, chuyên gia, cộng tác viên có chuyên môn, kinh nghiệm cao, Công ty sẽ chú trọng các giải pháp sau:

- Các đơn vị tăng cường hợp tác theo nhóm để các cán bộ có thể học hỏi, hỗ trợ lẫn nhau, đồng thời các kỹ sư trẻ sẽ được các kỹ sư giàu kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp.
- Thường xuyên tổ chức các lớp học về nâng cao chuyên môn, kỹ năng làm việc; Phổ biến các văn bản pháp quy mới của Nhà nước, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, kỹ thuật mới trong lĩnh vực xây dựng, cũng như các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động sản xuất của Công ty.
- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở đơn vị và Công ty sẽ thường xuyên được bổ sung về số lượng và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
- Liên danh, liên kết với các đơn vị khác để các kỹ sư trong Công ty được học hỏi, trau dồi chuyên môn, nâng cao tính chuyên nghiệp và năng suất lao động.
- Lập kế hoạch và triển khai đào tạo chuyên môn, ngoại ngữ cho các cán bộ chủ chốt Công ty và các đơn vị trực thuộc bằng nguồn vốn tự có và vốn SXKD của công ty.
- Xây dựng phương án tự đào tạo theo hình thức cán bộ cấp cao đào tạo cán bộ thấp hơn; Cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm cao kèm cặp, hướng dẫn cán bộ

mới để tạo nguồn cán bộ trong Công ty.

- Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, cân đối sắp xếp lại cán bộ, đặc biệt tại các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2024.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hơn nữa đối với công tác tiền lương, khoán tiền lương đến từng người lao động phù hợp với quy định của pháp luật, của Công ty. Xác định động lực thúc đẩy SXKD thông qua việc trả lương người lao động và thể hiện sự đánh giá năng lực cán bộ thông qua việc trả lương.
- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, nhân viên để sắp xếp công việc cho phù hợp khả năng của từng nhân viên
- Đề cao vai trò của các cá nhân trong tiếp thị, tìm kiếm việc làm; kết hợp với việc khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho công tác tiếp thị đấu thầu, tính toán hợp lý giá thành thực hiện.
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác tiếp thị đấu thầu thông qua các lớp đào tạo. Nâng cao năng lực đàm phán và ký kết Hợp đồng với khách hàng.
- Xây dựng, điều động, tuyển dụng bộ phận làm Công tác tiếp thị đấu thầu chuyên nghiệp, tinh nhuệ về chuyên môn và ngoại ngữ đủ năng lực tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế với tư cách nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu thành viên liên danh.

8. Một số biện pháp khác

a. Tổ chức và quản trị Công ty

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát, giám sát nội bộ, thiết lập hệ thống quản lý công nghệ thông tin hiện đại nhằm nâng cao chất lượng và tiết kiệm chi phí.
- Xem xét, nghiên cứu tái cấu trúc về tổ chức đối với các đơn vị hoạt động kém hiệu quả.
- Duy trì thường xuyên công tác báo cáo hàng tuần của từng đơn vị, để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD, từ đó để lãnh đạo Công ty có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, xử lý những vướng mắc trong quá trình SXKD tại các công trình.
- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ đối với các đơn vị trực thuộc Công ty để phát hiện, làm rõ, nắm bắt tình hình SXKD và những việc thực hiện nhiệm vụ, việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, của Công ty để không xảy ra những vi phạm do thiếu sát sao, thiếu trách nhiệm trong quản lý điều hành của Công ty.

b. Công tác đoàn thể quần chúng

- Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công, tích cực triển khai các phong trào, các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBNV.
- Duy trì việc tổ chức họp CBNV tại các đơn vị có sự tham gia của lãnh đạo Công

ty, Công đoàn, Đảng ủy nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chính trị tư tưởng và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của CBNV, lãnh đạo Công ty kịp thời xem xét giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp. Góp phần tích cực vào việc ổn định đơn vị, tăng năng suất và chất lượng lao động, xây dựng đội ngũ CBNV lành nghề gắn bó với đơn vị.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Tổng công ty Sông Đà – CTCP;
- Đảng ủy Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng giám đốc, các Phó TGĐ;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: KTKT, TCNS.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đình Văn Duẩn

Số: 16 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Nghị quyết số 35 NQ/2024/ĐHĐCĐ ngày 24/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2024, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm:
 - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
 - Báo cáo của kiểm toán độc lập.
 - Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024.
 - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2024.
 - Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2024.

(Có báo cáo chi tiết đính kèm)



2. Một số chỉ tiêu chính

Đơn vị tính: 10^3 đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024
I	Tài sản	80,465,433
A	Tài sản ngắn hạn	61,849,797
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8,136,597
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	5,039,656
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	37,860,286
4	Hàng tồn kho	10,639,534
5	Tài sản ngắn hạn khác	173,724
B	Tài sản dài hạn	18,615,635
1	Các khoản phải thu dài hạn	11,993,862
2	Tài sản cố định	4,230,544
3	Đầu tư tài chính dài hạn	992,422
4	Tài sản dài hạn khác	1,398,807
II	Nguồn vốn	80,465,433
A	Nợ phải trả	30,313,809
1	Nợ ngắn hạn	25,222,777
2	Nợ dài hạn	5,091,032
B	Vốn chủ sở hữu	50,151,623
III	Kết quả kinh doanh	
A	Doanh thu	72,205,017
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	71,918,563
2	Doanh thu hoạt động tài chính	285,898
3	Thu nhập khác	556
B	Tổng chi phí	69,658,242
1	Giá vốn hàng bán	58,656,607
2	Chi phí tài chính	563,732
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,428,098
4	Chi phí khác	9,805
C	Lợi nhuận trước thuế	2,546,774
D	Thuế thu nhập doanh nghiệp	591,316
E	Lợi nhuận sau thuế	1,955,459

3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2024

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2,546,774,428
2	Thuế TNDN phải nộp	591,315,603
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,955,458,825
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	109,607,609
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này	2,065,066,434
6	Trích lập các quỹ	600,000,000
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>600,000,000</i>
7	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành	100,000,000
8	Lợi nhuận chia cổ tức	1,304,824,000
9	Vốn điều lệ	26,097,100,000
10	Số cổ phiếu lưu hành	2,609,648
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền (%)	5

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Mạnh

BÁO CÁO

Về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024, kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch Năm	Thực hiện Năm	Tỷ lệ HTKH
I	Tổng giá trị SXKD	10 ^{3d}	56.300.000	67.368.710	119,7%
II	Kế hoạch Tài chính				
1	Tổng Doanh thu	10 ^{3d}	53.776.107	72.205.016	134,3%
2	Nộp Ngân sách	10 ^{3d}	6.633.933	5.693.529	85,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ^{3d}	2.515.000	2.546.774	101,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ^{3d}	2.012.000	1.955.458	97,2%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế/ doanh thu	%	4,7%	3,5%	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,7%	7,5%	
-	Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	4,0%	3,9%	
6	Vốn điều lệ	10 ^{3d}	26.097.100	26.097.100	100,0%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ^{3d}	50.089.000	50.151.623	100,1%
8	Dự kiến cổ tức	%	5	5	

2. Đánh giá chung tình hình thực hiện SXKD năm 2024

Năm 2024, mặc dù còn rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng Công ty đã cố gắng tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra. Kết quả, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu

SXKD chủ yếu, duy trì Công ty hoạt động ổn định; thực hiện chi trả lương và các chế độ khác cho người lao động kịp thời; thực hiện nghĩa vụ với nhà nước theo đúng quy định. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD có nhiều cố gắng; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng. Cân đối dòng tiền hợp lý, đảm bảo tình hình tài chính của Công ty ổn định; giảm số dư nợ vay ngân hàng, trả nợ ngân hàng đầy đủ, kịp thời; nộp thuế, bảo hiểm kịp thời; không nợ lương người lao động. Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Tổng giá trị SXKD thực hiện là 67,37 tỷ đồng /KH 56,3 tỷ đồng đạt 119,7%KHN; Doanh thu thực hiện là 72,2 tỷ đồng /KH 53,77 tỷ đồng đạt 134,3%KHN; Tiền về tài khoản là 76,1 tỷ đồng/KH 59,3 tỷ đồng đạt 128,4%KHN; Lợi nhuận trước thuế là 2,55 tỷ đồng/KH 2,51 tỷ đồng đạt 101,3%KHN, và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 3,5%.

2.2. Đánh giá về thực hiện các mục tiêu cơ bản

a. Những mặt đã làm được

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng cũng như tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.

- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công luôn được đảm bảo cao nhất; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng; tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.

- Năm 2024, được đánh giá là khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên, Công ty đã cố gắng đảm bảo tình hình tài chính vẫn ở mức an toàn. Thời điểm hiện tại, Công ty vẫn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cụ thể: thanh toán lương hàng tháng đầy đủ, kịp thời cho người lao động (thanh toán trước ngày 20 của tháng kế tiếp); Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước (nộp thuế đầy đủ, đúng hạn); Bảo hiểm xã hội nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn.

- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao khoán.

- Luôn chú trọng công tác tiếp thị đầu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm 2024, đã ký kết được 54 hợp đồng và 15 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 48,7 tỷ đồng và phát sinh tăng thêm 18,0 tỷ giá trị khoan phun tại dự án Nam Phak.

- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước ở một số dự án với giá trị khoảng 6,1 tỷ đồng, cụ thể:

- + Lĩnh vực thiết kế thu hồi được công nợ tại: thủy điện Nậm He Thượng 318 triệu đồng; thủy điện Đăkđrinh là 850 triệu đồng; thủy điện pake 100 triệu; Hồ chứa thủy lợi

tại tỉnh Kon Tum, Lâm Đồng 265 triệu đồng;...

+ Lĩnh vực khảo sát, khoan phun thu hồi công nợ tại: thủy điện Pake 352 triệu đồng; Thủy điện Nam Emoun 524 triệu đồng; Thủy điện Đăk Đrinh 514 triệu đồng; thủy điện Nậm Cuối 200 triệu đồng; công trình Hạ Long Marina Highrise 650 triệu đồng; Tổ hợp khách sạn, giải trí Bà Nà 358 triệu đồng;...

+ Lĩnh vực thí nghiệm thu hồi công nợ tại: thủy điện Huội Quảng 153 triệu đồng; thủy điện Xekaman 1 là 459 triệu đồng; thủy điện Vĩnh Sơn 200 triệu đồng; thủy điện Nam Emoun 928 triệu đồng; điện gió Lạc Hòa 100 triệu đồng;...

- Công ty đã cân đối dòng tiền và thực hiện trả hết cổ tức năm 2022 cho các cổ đông; chuẩn bị dòng tiền để thanh toán trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông vào tháng 4/2025.

- Đời sống người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, thanh toán lương được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm và thực hiện tốt.

- Thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

b. Những hạn chế còn tồn tại

Bên cạnh những việc đã làm được, Công ty còn một số hạn chế và tồn tại:

- Năm 2024, được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn với một số đơn vị trực thuộc do đặc thù của ngành nghề nên lĩnh vực thiết kế, giám sát và thí nghiệm xây dựng các công trình thủy điện bị giảm dẫn đến thiếu việc làm. Công tác tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm đã được cấp ủy Đảng và chính quyền Công ty quan tâm chỉ đạo để Công ty cơ bản có đủ việc làm trong thời gian vừa qua, nhưng việc làm chưa thực sự ổn định, không liên tục và còn thiếu ở một vài đơn vị trực thuộc. Tình trạng này vẫn còn là thách thức, khó khăn đối với Công ty trong thời gian tới.

- Việc chuyển đổi cơ cấu ngành nghề của Công ty sang lĩnh vực mới để duy trì sự ổn định và mở rộng quy mô SXKD để phát triển Công ty còn chậm và gặp nhiều vướng mắc do cơ chế chính sách; năng lực và quy mô nguồn vốn của Công ty còn hạn chế.

- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang – công nợ lớn, tuy đã giảm hơn so với đầu kỳ nhưng giá trị dở dang – công nợ còn cao. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

3.1. Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2024

Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột suất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

3.2. Hoạt động của HĐQT năm 2024

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT, TGD	04/04	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT, PTGD	04/04	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT, GD CN	04/04	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	04/04	100%	

3.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó.

- Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.

3.4. Các Nghị quyết/Quyết định/Văn bản của Hội đồng quản trị ban hành

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ -HĐQT	04/01/2024	Nghị quyết: Về việc phê duyệt kinh phí phục vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2023 và hỗ trợ Tết Giáp Thìn 2024 cho một số trường hợp	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
2	02/NQ-HĐQT	09/01/2024	Nghị quyết: họp HĐQT phiên họp quý I/2024 kèm biên bản họp	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
3	03/CTCT - HĐQT	09/01/2024	Chương trình công tác của HĐQT năm 2024	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
4	04/NQ-HĐQT	15/01/2024	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
5	05/QĐ -HĐQT	15/01/2024	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD	
6	06/NQ -HĐQT	15/01/2024	Nghị quyết phê duyệt nội dung cơ bản hợp đồng mua Máy kiểm tra điện tử vạn năng model: WDW-100E cho Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
7	07/NQ -HĐQT	15/01/2024	Nghị quyết Phê duyệt nội dung cơ bản hợp đồng mua Máy kiểm tra điện tử vạn năng model: WDW-100E, Máy thí nghiệm kiểm tra nén bê tông model: TYA-2000 và Máy kéo đa năng, kéo thép, kéo cáp model: WES-1000B cho Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
8	08/NQ -HĐQT	15/01/2024	Nghị quyết Phê duyệt nội dung cơ bản mua xe ô tô Camry 2.5Q	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
9	09/BC-HĐQT	21/01/2024	Báo cáo quản trị Công ty năm 2023 (bản đủ thông tin cá nhân)	
10	10/BC-HĐQT	21/01/2024	Báo cáo quản trị Công ty năm 2023 (bản không bao gồm thông tin cá nhân)	

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	11/NQ-HĐQT	23/01/2024	Nghị quyết phê duyệt quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 khối cơ quan Công ty của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
12	12/NQ-HĐQT	23/01/2024	Nghị quyết phê duyệt dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 khối cơ quan Công ty của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
13	13/NQ-HĐQT	30/01/2024	Quyết định hỗ trợ Tết cho một số trường hợp	
14	14/VB-HĐQT	01/02/2024	Kế hoạch tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	
15	15/QĐ-HĐQT	01/02/2024	Quyết định thành lập tổ thẩm định tài liệu phục vụ ĐH cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty	
16	16/NQ-HĐQT	02/02/2024	Nghị quyết phê duyệt nội dung Hợp đồng tư vấn gói thầu: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn nghiên cứu khả thi Dự án Thủy điện Nam Ang, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
17	17/NQ-HĐQT	22/02/2024	Nghị quyết miễn nhiệm Phó giám đốc Trung tâm Tư vấn 2	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
18	18/NQ-HĐQT	22/02/2024	Nghị quyết thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền và chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
19	18a/NQ-HĐQT	23/02/2024	Nghị quyết phê duyệt nội dung hợp đồng mua Máy thí nghiệm kiểm tra nén bê tông model: TYA-2000, Máy kéo đa năng, kéo thép, kéo cáp model: WES-1000B cho Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
20	19/NQ-HĐQT	04/3/2024	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
21	20/QĐ-HĐQT	04/3/2024	Quyết định thành lập hợp đồng thanh lý, nhượng bán lý tài sản cố định	
22	21/NQ-HĐQT	06/3/2024	Nghị quyết thông qua phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
23	21a/NQ-HĐQT	12/3/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án thanh lý tài sản cố định	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
24	22/NQ-HĐQT	26/3/2024	Nghị quyết chi khen thưởng cho một số tập thể	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
Từ thứ tự 25 đến 29	Từ số 23 đến số 27	02/4/2024	Các tờ trình và báo cáo trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	

010
NG
PH
V
NG
QUAN

TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
30	28/TB-HĐQT	19/4/2024	Thông báo họp HĐQT quý II/2024	
31	29/NQ-HĐQT	23/4/2024	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị quý II/2024 kèm biên bản cuộc họp	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
32	30/NQ-HĐQT	23/4/2024	Nghị quyết thông qua một số nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
33	31/TB-HĐQT	23/4/2024	Nghị quyết thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
34	32/QĐ-HĐQT	23/4/2024	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.	
35	33/TTr-HĐQT	23/4/2024	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư máy móc, thiết bị khoan phun	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
36	34/BB/2024/Đ HCD	24/4/2024	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.	
37	35/NQ/2024/Đ HCD	24/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.	
38	36/NQ-HĐQT	08/5/2024	Nghị quyết phê duyệt nội dung các Hợp đồng đầu tư máy móc, thiết bị khoan phun cho Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
39	37/NQ-HĐQT	20/5/2024	Nghị quyết phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2024	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
40	38/QĐ-HĐQT	20/5/2024	Quyết định phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2024	
41	39/NQ-HĐQT	21/5/2024	Nghị quyết phê duyệt lựa chọn Tổ chức kiểm toán và nội dung Hợp đồng cung cấp dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà cho năm tài chính 2024	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
42	40/QĐ-HĐQT	18/6/2024	Quyết định thành lập hội đồng kiểm kê 0h ngày 01/7/2024	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
43	41/QĐ-HĐQT	08/7/2024	Thông báo họp HĐQT quý III/2024	
		18/7/2024	Biên bản họp HĐQT quý III/2024	
44	42/NQ-HĐQT	18/7/2024	Nghị quyết họp HĐQT quý III/2024	
45	43/NQ-HĐQT	22/7/2024	Nghị quyết: Phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương đối với người lao động làm việc tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			người lao động làm việc theo hợp đồng lao động	
46	44/QĐ-HĐQT	22/7/2024	Quyết định: Phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương đối với người lao động làm việc tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động	
47	45/QĐ-HĐQT	22/7/2024	Quyết định: Điều chỉnh lương cho cán bộ quản lý Công ty theo Quyết định số 44/QĐ-HĐQT ngày 22/7/2024 của HĐQT.	
48	46/BC-HĐQT	25/7/2024	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty 6 tháng đầu năm 2024 (không bao gồm thông tin cá nhân)	
49	47/BC-HĐQT	25/7/2024	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty 6 tháng đầu năm 2024 (bao gồm đầy đủ thông tin cá nhân)	
50	48/NQ-HĐQT	07/8/2024	Nghị quyết: Phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
51	49/NQ-HĐQT	03/10/2024	Nghị quyết: Về việc chi thưởng một số tập thể	
52	50/TB-HĐQT	09/10/2024	Thông báo họp HĐQT quý IV/2024	
53	51/BB-SDCC	15/10/2024	Biên bản họp HĐQT quý IV/2024	
54	51a/NQ-HĐQT	16/10/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung Hợp đồng thầu phụ: Thi công khoan phun thử nghiệm đập Nam Phak, khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Phou Pong Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
55	52/NQ-HĐQT	18/10/2024	Nghị quyết họp HĐQT quý IV/2024	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
56	53-KH-HĐQT	18/11/2024	Kế hoạch xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2025-2030	
57 đến 66	Từ số 54 đến số 63 (NX-HĐQT)	22/11/2024	Nhận xét 10 cán bộ phục vụ việc xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2025-2030	
67	64-BC/SDCC	12/12/2024	Báo cáo kiểm điểm của HĐQT năm 2024	
68	65/VB-HĐQT	17/12/2024	Vấn bản về lập phương án, tìm giải pháp mở rộng ngành nghề, lĩnh vực SXKD của Công ty	
69	66/QĐ-HĐQT	19/11/2024	Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê 0h ngày 01/01/2025	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)

45
TV
AN
N
ĐÀ
T.P

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
70	67/QĐ-HĐQT	26/12/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt kinh phí phục vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2024 và hỗ trợ Tết Nguyên Đán Ất Tỵ cho một số trường hợp	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)

3.5. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- Trong năm 2024, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.

- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:

+ Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGD.

+ Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

+ Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

+ Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

3.6. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: *Không có giao dịch.*

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Dự báo tình hình chung ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong năm 2025

1.1. Về thuận lợi

- Năm 2025, cả nước với mục tiêu là năm phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Trong đó có ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, các nguồn lực xã hội; nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hơn nữa nguồn lực của các tập

đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước,... sẽ tạo nhiều việc làm phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Năm 2025, cũng là năm bản lề triển khai thực hiện “Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà – CTCP giai đoạn 2023-2028” theo Quyết định số 79/TCT-HĐQT ngày 11/10/2024 với định hướng Tổng công ty tiếp tục đầu tư một số dự án nguồn điện có quy mô phù hợp và hiệu quả, đầu tư dự án hạ tầng giao thông, khu công nghiệp và các dự án có hiệu quả khác.

- Tổng công ty Sông Đà – CTCP và các đơn vị thành viên trong Tổng công ty tiếp tục tích cực mở rộng đầu thầu, nhận thầu xây lắp các dự án thủy điện, hệ thống đường giao thông, hầm giao thông, đường sắt cao tốc trong và ngoài nước có lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty.

1.2. Về khó khăn

Với chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước cạnh tranh phát triển đầu tư, tăng tỷ lệ cạnh tranh. Mặt khác, Nhà nước đang tập trung cơ cấu lại các ngành chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng bền vững, các công trình thủy điện càng bị hạn chế. Hơn nữa, tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến khó lường, cực đoan cũng là một thách thức lớn.

Từ những dự báo trên, Công ty xây dựng chương trình, trọng tâm công tác năm 2025, yêu cầu các cấp chính quyền trong Công ty tập trung chỉ đạo lãnh đạo để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Cụ thể như sau:

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng giá trị SXKD	10^3 đ	72.800.000
2	Doanh thu	10^3 đ	67.407.407
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10^3 đ	2.750.516
-	Lợi nhuận sau thuế	10^3 đ	2.200.413
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10^3 đ	5.942.696
5	Vốn điều lệ	10^3 đ	26.097.100
6	Vốn chủ sở hữu	10^3 đ	50.198.754
7	Cổ tức	%	5

3. Mục tiêu cơ bản

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025.

- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.

- Tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đầu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về giao thông, điện gió, điện mặt trời, điện hạt nhân để đảm bảo đủ việc làm

cho năm 2025 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn đầu tư tại Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng – Caratie khi đủ điều kiện; tiếp tục theo dõi và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà (Sodic) để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.

- Đẩy mạnh quản lý chi phí, thực hiện tiết giảm hợp lý chi phí SXKD bao gồm: Chi phí quản lý, chi phí trực tiếp và các chi phí khác nhằm đảm bảo mục tiêu SXKD đạt hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó, cần thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí quản lý như chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm.

- Rà soát quy trình quản lý kinh tế, tài chính, kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các đơn vị trực thuộc và cơ quan Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và quy chế, quy định của Công ty.

- Xem xét chủ trương chuyển dịch cơ cấu ngành nghề. Bổ sung dịch vụ tư vấn đối với lĩnh vực: thiết kế, giám sát, thẩm tra hầm giao thông, hầm đô thị; thiết kế, giám sát, thẩm tra các dự án điện gió, điện mặt trời, tích năng; hoạt động đo đạc bản đồ địa hình. Nắm bắt nhu cầu thị trường và phù hợp với định hướng của Công ty.

- Mở rộng lĩnh vực tư vấn tại thị trường nước CHDCND Lào.

4. Các giải pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở các chỉ tiêu kinh tế - tài chính và nhiệm vụ trọng tâm 2025 đã được Nghị quyết ĐHCĐ thông qua, Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo tập trung cao độ để tổ chức triển khai thực hiện những nội dung chính, quan trọng như sau:

a. Tìm kiếm đủ việc làm đảm bảo kế hoạch sản lượng năm 2025 với những biện pháp cụ thể:

- Chấn chỉnh, tăng cường, chỉ đạo sát sao bộ máy làm công tác tiếp thị, đấu thầu ở cơ quan Công ty và các đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm và giao kế hoạch cụ thể cho các đơn vị trực thuộc thực hiện. Thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm điểm tình hình thực hiện của công ty và các đơn vị.

b. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và nhất quán trong chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong công tác quản lý, giao kế hoạch, giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc; tổ chức bộ máy, có kế hoạch kiểm tra giám sát; tổ chức kiểm điểm định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị và cá nhân người đứng đầu đơn vị.

c. Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, đánh giá các nhân sự chủ chốt của công ty và đơn vị trực thuộc để luân chuyển, điều động bổ sung cho phù hợp đồng thời xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2025.

d. Tích cực, quyết liệt, sát sao hơn nữa trong công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ tài chính ở công ty và đơn vị trực thuộc, không để xảy ra vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính và vi phạm pháp luật.

e. Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh như: Giao kế hoạch; giao khoán, lập kế hoạch giá thành; lập kế hoạch tài chính; dự toán chi phí quản lý, quản lý sát sao các hợp đồng giao khoán, quản lý tiến độ chất lượng, đơn đốc nghiệm thu thanh toán và quyết toán các hợp đồng đã hoàn thành kịp thời...

f. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo định kỳ và đột xuất đối với các đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, vướng mắc, bất cập phát sinh trong hoạt động quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

g. Những nhiệm vụ khác theo phân cấp và những vấn đề phát sinh trong SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổ chứng khoán Cty;
- Website Cty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

an

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Mạnh

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
Về kết quả thực hiện 5 năm (2020-2024)
và định hướng, nhiệm vụ 5 năm (2025-2029)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT Công ty theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, để đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng như kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ của ĐHĐCĐ giao, HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT 05 năm (2020-2024) và định hướng, nhiệm vụ 05 năm (2025-2029) như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 5 NĂM (2020-2024)

Bước vào thực hiện kế hoạch giai đoạn 2020-2024, trong điều kiện thị trường truyền thống của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là tư vấn xây dựng các công trình thủy điện không còn nhiều, công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn, bên cạnh đó còn phải cạnh tranh khốc liệt với các đơn vị tư vấn cùng ngành nghề nên giá trị sản lượng bị thiếu hụt; Bên cạnh đó dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Dưới sự chỉ đạo kịp thời, hiệu quả của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, Ban Lãnh đạo Công ty đã đoàn kết thống nhất, cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBNV trong Công ty đã vượt qua khó khăn, thách thức để duy trì và ổn định SXKD, bám sát mục tiêu, kế hoạch đã đề ra để chỉ đạo thực hiện và đã đạt được những kết quả chủ yếu sau đây:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tổng cộng 5 năm (2020-2024)		
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	303.600	281.451	92,7%
2	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	276.401	274.422	99,3%
3	Các khoản nộp NS	10 ⁶ đ	39.516	33.272	84,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	13.605	11.436	84,1%

2. Đánh giá chung

2.1. Kết quả đạt được trong giai đoạn 2020-2024

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn như đã nêu trên, nhưng Công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng, tạo điều kiện để Công ty phát triển ổn định và bền vững, cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu tài chính: Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh với tổng doanh thu 274,422 tỷ đồng đạt 99,3% kế hoạch, tổng lợi nhuận trước thuế 11,436 tỷ đạt 84,1% kế hoạch.
- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD tập trung, thống nhất và sát với tình hình thực tế; Đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện đảm bảo công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn lao động trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các dự án.
- Trong giai đoạn 2020-2024, Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm tái cấu trúc, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức phù hợp với đòi hỏi thực tế của thị trường: Đã sáp nhập, đổi tên một số phòng/ban chức năng mới dựa trên chức năng, nhiệm vụ cụ thể phù hợp với tình hình thực tế; Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty.
- Tăng cường trong công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm, kết quả đạt được là đã ký kết được 238 gói thầu với tổng giá trị hợp đồng 283,65 tỷ đồng.
- Công tác thu xếp vốn cơ bản đáp ứng được yêu cầu SXKD. Công tác thu vốn, nghiệm thu quyết toán, thu hồi công nợ được tập trung cao độ. Đến thời điểm hiện tại, dở dang và công nợ đều giảm dần theo từng kỳ báo cáo.

2.2. Nguyên nhân chưa hoàn thành kế hoạch

Trong giai đoạn 2020-2024, các chỉ tiêu giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận chưa đạt so với kế hoạch do các nguyên nhân sau:

* Nguyên nhân khách quan:

- Giai đoạn 2020-2024, Công ty chịu ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid-19. Năm 2021, 2022 do Việt Nam phải thực hiện giãn cách xã hội ở một số khu vực, xuất nhập cảnh vẫn phải cách ly do đó ảnh hưởng lớn đến việc triển khai thi công ở một số dự án, đặc biệt là dự án ở nước ngoài. Ngoài ra, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina dẫn đến lạm phát duy trì ở mức cao, thu hẹp chính sách tiền tệ, tăng lãi suất ở các ngân hàng ảnh hưởng lớn đến dòng vốn của doanh nghiệp.
- Công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm: Lĩnh vực tư vấn thủy điện là thế mạnh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn, thiếu việc làm do quy hoạch phát triển thủy điện trên hệ thống sông toàn quốc không còn nhiều, chủ yếu là các thủy điện nhỏ do tư nhân đầu tư. Mặt khác, các thủy điện đã có trong quy hoạch nhưng chưa triển khai do còn vướng mắc ở các thủ tục pháp lý, một số dự án đã triển khai nhưng bị kéo dài tiến độ do vướng mắc về vốn.
- Công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ: Công ty đã tích cực, có những cố gắng, nỗ lực trong công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ với kết quả là sản lượng dở dang và công nợ giảm đáng kể qua hàng năm. Tuy nhiên, công nợ tồn đọng cũ khó thu có tuổi nợ dài, gặp nhiều vướng mắc, khó khăn do nhiều đối tượng

nợ còn chây ỳ không thanh toán theo đúng tiến độ đã cam kết.

***Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác tiếp thị, quảng bá thương hiệu trong nước và ra nước ngoài để giới thiệu, phát triển sản phẩm, tìm kiếm khách hàng mới, khách hàng tiềm năng của Công ty đã được quan tâm và chú trọng thực hiện, tuy nhiên kết quả vẫn còn hạn chế do năng lực của cán bộ trong lĩnh vực này chưa cao.
- Công tác mở rộng quy mô sản xuất, chuyển đổi cơ cấu ngành nghề: Tiềm lực tài chính, nhân sự của Công ty còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển cũng như việc mở rộng đầu tư sang lĩnh vực kinh doanh khác.

B. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ 5 NĂM (2025-2029)

1. Mục tiêu tổng quát

- Xem xét chủ trương chuyển dịch cơ cấu ngành nghề, bổ sung dịch vụ tư vấn đối với lĩnh vực: thiết kế, giám sát, thẩm tra hầm giao thông, hầm đô thị; thiết kế, giám sát, thẩm tra các dự án điện gió, điện mặt trời, tích năng; hoạt động đo đạc bản đồ địa hình. Nắm bắt nhu cầu thị trường và phù hợp với định hướng của Công ty.
- Tái cấu trúc doanh nghiệp để phù hợp với định hướng mới.
- Hoàn thiện và ban hành các quy chế quản lý nội bộ, khắc phục các tồn tại trong giai đoạn 2020-2024 để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại các dự án; tạo động lực cho người lao động; đảm bảo duy trì sự ổn định và phát triển của Doanh nghiệp.
- Phân loại thị trường, phân nhóm Chủ đầu tư để xây dựng kế hoạch tiếp thị đấu thầu phù hợp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục giữ vững thị trường tư vấn xây dựng các công trình thủy điện truyền thống trong nước và thị trường Lào phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà – CTCP trên cơ sở uy tín và các mối quan hệ sẵn có, nhất là các công trình do Tổng công ty Sông Đà – CTCP hoặc các đơn vị thành viên trong Tổng công ty làm thầu chính. Củng cố, mở rộng và phát triển tư vấn thiết kế các công trình thủy lợi, năng lượng tái tạo và hạ tầng giao thông.
- Phân đấu là nhà thầu tư vấn xây dựng và xử lý gia cố nền móng công trình hàng đầu của Việt Nam và khu vực Asean.
- Nghiên cứu đầu tư khai thác triệt để mặt bằng trụ sở Công ty và nghiên cứu đầu tư các dự án khác để lập phương án đầu tư phù hợp với khả năng của Công ty.

3. Một số giải pháp chủ yếu

3.1. Công tác tiếp thị đấu thầu, mở rộng thị trường

- Tiếp tục giữ vững thị trường tư vấn xây dựng các công trình thủy điện truyền thống trong nước và thị trường Lào phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà - CTCP. Củng cố, mở rộng và phát triển tư vấn thiết kế



các công trình thủy lợi, năng lượng tái tạo và hạ tầng giao thông.

- Tiếp tục mở rộng thị trường truyền thống, khai thác triệt để các nguồn lực đã được huy động, đầu tư, lực lượng lao động trên cơ sở uy tín và các mối quan hệ sẵn có, nhất là các công trình do Tổng công ty Sông Đà – CTCP hoặc các đơn vị thành viên trong Tổng công ty làm thầu chính.

- Nghiên cứu chiến lược quy hoạch phát triển của ngành điện, ngành giao thông trên phạm vi cả nước để tiếp xúc, chọn lựa các dự án phù hợp với khả năng của Công ty.

- Tìm kiếm một số đối tác chiến lược, tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn, đặc biệt là các đối tác nước ngoài, có năng lực tốt trong các lĩnh vực xây dựng để cùng tham gia thực hiện dưới hình thức tổng thầu EPC.

- Trong lĩnh vực thuộc thế mạnh là tư vấn thiết kế các công trình thủy điện, Công ty sẽ tăng cường tham gia liên danh, liên kết với các đơn vị trong Tổng công ty Sông Đà - CTCP, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các đối tác khác cả trong và ngoài nước để tham gia đầu tư, cũng như thực hiện các công việc khác tại một số nước lân cận trong khu vực có nhu cầu và tiềm năng về thủy điện như: Lào, Campuchia,... để tạo lập quan hệ khách hàng, phát triển thương hiệu và quan hệ với nhà tài trợ, tích lũy năng lực kinh nghiệm.

- Tham gia tư vấn xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện tại các nước trong khu vực như Lào, Campuchia,...

- Cùng cố, xây dựng bộ máy làm công tác tiếp thị đầu thầu từ Công ty đến các đơn vị để tham gia đầu thầu các dự án. Xây dựng mạng lưới khách hàng tiềm năng, giữ vững uy tín với các khách hàng hiện có và lựa chọn các đối tác cho từng phân khúc thị trường.

- Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục xây dựng các quy trình quản lý, thi công chuẩn để có giá thành cạnh tranh. Tăng cường đào tạo các cán bộ quản lý điều hành các dự án (đặc biệt chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ tiếng Anh cho đội ngũ cán bộ quản lý). Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị để hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện đầu thầu.

- Từ Công ty đến các đơn vị thành viên xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược phát triển thị trường hoạt động SXKD theo lĩnh vực ngành nghề chính của đơn vị mình để đảm bảo mở rộng sản xuất, cũng như giải quyết việc làm cho người lao động.

- Triển khai thực hiện hợp tác, liên doanh với một số nhà thầu lớn trong và ngoài nước để tham gia thầu các gói thầu tại Lào, tiến tới mở rộng thị trường ra các nước khác.

3.2. Công tác thu hồi giá trị dở dang và công nợ

Thực hiện các giải pháp đẩy nhanh công tác nghiệm thu, thanh toán để thu hồi vốn, giảm thiểu giá trị dở dang. Cụ thể:

- Đối với các dự án đã kết thúc: Tập trung nguồn lực làm việc với Bên giao thầu, Chủ đầu tư để quyết toán khi đã đủ điều kiện.

- Đối với các dự án đang thực hiện: Tập trung nhân lực rút ngắn thời gian hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh toán thu hồi vốn dứt điểm đối với phần khối lượng dở dang.

3.3. Công tác tài chính - tín dụng

- Xây dựng, phát triển nguồn lực về tài chính, trong đó đa dạng hóa các kênh huy động vốn để đảm bảo thu xếp đủ vốn đáp ứng hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.

- Công ty và các đơn vị trực thuộc phải luôn triển khai thực hiện tiết kiệm chi phí, đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Tập trung thu vốn tại các dự án lớn, đặc biệt giải quyết những tồn tại trong công tác nghiệm thu thanh toán tại các dự án có nhiều vướng mắc và có khối lượng dở dang, công nợ lớn.

- Chú trọng công tác hạch toán SXKD, quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất và chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo SXKD có hiệu quả, tích lũy vốn để phát triển.

- Phân tích hoạt động kinh tế tại các đơn vị thành viên, đặc biệt tập trung phân tích, tìm giải pháp xử lý đối với những đơn vị SXKD thua lỗ, hiệu quả thấp.

- Thực hiện công khai, minh bạch thông tin và tiết kiệm chi phí ở tất cả các khâu sản xuất để tăng hiệu quả SXKD, tăng thu nhập và thu hút lực lượng lao động giỏi.

3.4. Công tác quản lý nội bộ

- Xây dựng, hoàn thiện các quy định trong công tác giao khoán, quản lý chi phí phù hợp với mô hình quản lý và yêu cầu thực tế tại đơn vị; Ban hành kịp thời tỷ lệ giao khoán đối với các công việc phát sinh.

- Thành lập các tổ công tác kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong công tác quản lý vật tư xe máy thiết bị, hạch toán chi phí và thực hiện quy chế quản nội bộ.

- Tiếp tục công tác phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh theo định kỳ (quý, năm) và khi kết thúc dự án; công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định giao khoán, quyết toán giao khoán nhằm khắc phục những tồn tại trong quản lý.

3.5. Công tác kỹ thuật, công nghệ, chất lượng và ATLĐ

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị trong Công ty thực hiện công tác tư vấn đảm bảo chất lượng, theo đúng tiến độ đã thỏa thuận với Chủ đầu tư, với đối tác.

- Bổ sung lực lượng kỹ sư, cử nhân thực sự có năng lực chuyên môn để nâng cao chất lượng công tác lập dự án đầu tư, thiết kế, khảo sát, thí nghiệm, nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Thực hiện tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động tại các công trường.



- Tiếp tục thực hiện kế hoạch nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ cho các sản phẩm tư vấn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, đấu thầu các dự án có yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật cao.

- Không ngừng nâng cao nhận thức về vai trò của khoa học công nghệ trong phát triển SXKD: Khoa học công nghệ phải trở thành động lực phát triển của Công ty, đóng vai trò chủ đạo trong việc nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm góp phần quan trọng trong chiến lược phát triển, tăng trưởng bền vững của Công ty.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức, đào tạo và nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ chuyên viên làm công tác quản lý kỹ thuật công nghệ mới tạo tiền đề cho các hoạt động nghiên cứu đổi mới công nghệ.

3.6. Công tác phát triển nguồn nhân lực

- Để đảm bảo đáp ứng đủ nguồn nhân lực cho Công ty, từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc phải xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, từ khâu lựa chọn, tiếp nhận, sử dụng, đào tạo, đánh giá và đãi ngộ.

- Xây dựng chính sách khuyến khích, động viên và chế độ đãi ngộ cụ thể (về tiền lương, điều kiện làm việc, cơ hội thăng tiến và các ưu đãi khác), đặc biệt phải có bước đột phá trong trả lương đối với CBNV, cán bộ quản lý, để giữ và thu hút lao động có tay nghề cao, cán bộ có năng lực, trình độ giỏi.

- Để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đủ trình độ và năng lực cạnh tranh trong điều kiện hội nhập, phải làm tốt quy hoạch cán bộ. Trước mắt, tập trung đào tạo đội ngũ quản lý cán bộ chủ chốt, cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ đủ năng lực trình độ (về quản lý, nghiệp vụ, tiếng Anh) và công nhân kỹ thuật để tổ chức điều hành, thi công các công trình ở nước ngoài.

- Cơ cấu lại lực lượng lao động theo hướng tinh giảm bộ máy gián tiếp tại Công ty và các đơn vị trực thuộc. Thực hiện tốt công tác quản lý nhân sự thông qua việc đánh giá hiệu quả công việc.

- Xây dựng lề lối làm việc chuyên nghiệp, phong cách sống và môi trường văn hóa lành mạnh, coi trọng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, kinh doanh và giao tiếp, ứng xử trong Công ty.

3.7. Công tác quản trị rủi ro

- Ban hành các quy trình kiểm soát rủi ro cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Định kỳ hàng quý thành lập đoàn kiểm tra nội bộ làm việc tại các đơn vị để phân tích đánh giá, đưa ra những cảnh báo về những nguy cơ, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các giải pháp để kiểm soát rủi ro.

3.8. Công tác đầu tư

Trong những năm tiếp theo, tình hình kinh tế thế giới cũng như trong nước còn khó khăn và diễn biến phức tạp, nên việc huy động vốn cho đầu tư còn khó khăn. Bên cạnh đó tiềm lực tài chính của Công ty còn hạn chế. Do vậy, trong

công tác đầu tư của Công ty định hướng như sau:

- Cân đối nhiệm vụ SXKD, xác định số lượng máy móc, thiết bị cần đầu tư để đầu tư nâng cao năng lực thiết bị có công nghệ tiên tiến, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển SXKD.

C. Kiến nghị

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua định hướng, nhiệm vụ 5 năm (2025-2029) của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Rất mong các Quý vị cổ đông tham dự đại hội xem xét, thông qua đề HĐQT Công ty tiếp tục lãnh đạo, quản lý và điều hành Công ty ngày càng hiệu quả hơn, xây dựng Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà phát triển bền vững.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Tổng công ty Sông Đà – CTCP;
- Đảng ủy Công ty;
- Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát;
- Tổng giám đốc, các Phó TGD;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc;
- Tổ chứng khoán Cty;
- Website Cty;
- Lưu: KTKT, TCNS.

m

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Mạnh





CÔNG TY CP TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/BC-BKS

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025
của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024;
- Căn cứ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY, cùng các tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động năm 2024 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Chúng tôi thống nhất các số liệu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty trình trước Đại hội như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch Năm	Thực hiện Năm	Tỷ lệ HTKH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	56.300	67.369	119,7%
2	Tổng Doanh thu	10 ⁶ đ	53.776	72.205	134,3 %
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.515	2.547	101,3%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.012	1.955	97,2 %
4	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	6.634	5.694	85,8 %
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100,0%
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.089	50.152	100,1%

Ban kiểm soát đánh giá, năm 2024 là một năm vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn đối với các đơn vị trong lĩnh vực xây dựng, đặc biệt là xây dựng thủy điện trong nước. Tuy nhiên Công ty đã có rất nhiều cố gắng đoàn kết nỗ lực, tìm mọi biện pháp tích cực mở rộng đấu thầu các dự án thủy điện tại nước ngoài, phần



đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch ở hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2024, cụ thể:

- Giá trị sản lượng đạt 67,369 tỷ đồng tương ứng 119,7% kế hoạch năm. Trong đó tỷ trọng hoạt động tư vấn thiết kế chiếm 22,2%, hoạt động khảo sát, khoan phun chiếm 60,6%, hoạt động thí nghiệm chiếm 13,8% và hoạt động kinh doanh khác chiếm 3,4% giá trị sản lượng thực hiện trong năm.

- Tổng doanh thu đạt 72,205 tỷ đồng tương ứng với 134,3% kế hoạch năm, do Công ty đã cố gắng nỗ lực trong công tác nghiệm thu thanh toán làm giảm được 8,278 tỷ đồng giá trị sản xuất kinh doanh dở dang so với đầu năm.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 2,547 tỷ đồng tương ứng với 101,3% kế hoạch năm. Tuy nhiên tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thấp hơn so với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch doanh thu (134,3%), nguyên nhân do: Lĩnh vực đem lại tỷ suất lợi nhuận cao nhất của Công ty là hoạt động tư vấn thiết kế, nhưng năm 2024 tỷ trọng doanh thu của hoạt động này chỉ chiếm 19,5% trên tổng doanh thu bán hàng, trong khi hoạt động có tỷ suất lợi nhuận thấp hơn là lĩnh vực khảo sát, khoan phun và thí nghiệm thì doanh thu chiếm tỷ trọng lên đến 77,6% tổng doanh thu bán hàng của Công ty, dẫn đến tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận không tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch doanh thu.

- Chỉ tiêu nộp Ngân sách đạt 5,694 tỷ đồng, tương ứng với 85,8% kế hoạch năm do doanh thu thực hiện tại nước Lào chiếm 38,4 tỷ đồng bằng 53,5% doanh số bán hàng năm 2024 của Công ty. Tỷ trọng Doanh thu phát sinh tại nước ngoài với thuế xuất thuế GTGT phải nộp là 0% lớn hơn dự kiến khi lập kế hoạch năm, đây là nguyên nhân dẫn đến Công ty không hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu này.

2. Thăm tra báo cáo tài chính, số liệu kế toán

2.1. Một số chỉ tiêu chủ yếu trên bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2024

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
• Tổng tài sản	80.465.433.010	86.774.352.845
- Tài sản ngắn hạn	61.849.797.321	72.462.361.323
- Tài sản dài hạn	18.615.635.689	14.311.991.522
• Tổng nguồn vốn	80.465.433.010	86.774.352.845
- Nợ phải trả	30.313.809.551	36.673.364.211
- Vốn chủ sở hữu	50.151.623.459	50.100.988.634

2.2. Một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 như sau

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
- Tổng doanh thu	72.205.016.434	52.371.588.481
- Chi phí	69.658.242.006	50.061.546.242
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	2.546.774.428	2.310.042.239
- Chi phí Thuế TNDN hiện hành	591.315.603	489.796.683
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.955.458.825	1.820.245.556

2.3. Nhận xét về công tác lập báo cáo tài chính

- Công ty đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, trong việc tổ chức công tác kế toán, lập luân chuyển chứng từ, hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính.

- Hệ thống tài khoản kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày báo cáo tài chính đảm bảo phù hợp với chế độ Kế toán áp dụng cho Doanh nghiệp, được ban hành theo thông tư 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán cho Doanh nghiệp, phù hợp với chuẩn mực Kế toán Việt Nam do Bộ Tài Chính ban hành.

- Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Qua thẩm định, Ban kiểm soát đồng ý với đánh giá báo cáo tài chính của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà tại ngày 31/12/2024 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty và phù hợp các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hiện hành.

2.4. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch
• Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	Lần	2,45	2,19	0,26
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	Lần	2,03	1,62	0,41
• Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
- Hệ số nợ / Tổng nguồn vốn	Lần	0,38	0,42	-0,05
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,60	0,73	-0,13
• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	89,4	59,4	29,90

10010
CÔNG
CÔ PH
TƯ V
SÔNG
KH XUẤT

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,21	2,01	1,20
- Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	1,18	0,92	0,26
• Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	2,7 2	3,53	0,81
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	2,43	2,10	0,33
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	3,90	3,63	0,27

Qua các chỉ tiêu phân tích tài chính tại thời điểm 31/12/2024 Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Các chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán tăng lên so với năm trước và đều > 2 lần cho thấy khả năng thanh toán của Công ty vẫn duy trì ở mức cao.
- Nhóm chỉ tiêu đánh giá về cơ cấu vốn: Tỷ trọng Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn và Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu đều giảm đi so với năm trước, thể hiện khả năng tự tài trợ của Công ty tăng lên so với năm trước. Hệ số nợ / vốn chủ sở hữu < 1 cho thấy Công ty đảm bảo an toàn trong công tác huy động vốn.
- Các chỉ tiêu đánh giá về năng lực hoạt động: Chỉ tiêu doanh thu thuần / tổng tài sản, vòng quay hàng tồn kho và vòng quay các khoản phải thu năm 2024 đều tăng so với năm 2023, cho thấy khả năng tạo ra doanh thu từ tài sản tăng lên, đồng thời Công ty đã có nhiều cố gắng rút ngắn thời gian nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ, làm tăng hiệu quả sử dụng vốn của Công ty so với năm trước.
- Nhóm chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh lời: Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần giảm, song tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đều tăng lên so với năm trước.

Thông qua việc phân tích các chỉ tiêu trên, Ban kiểm soát đánh giá tại thời điểm 31/12/2024, Công ty duy trì khả năng thanh toán ở mức cao, đảm bảo dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán lương kịp thời cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước và bảo toàn vốn cho Cổ đông.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty

1. Những mặt đã làm được

- Năm 2024, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty, đã thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty. Ban kiểm soát không thấy có dấu hiệu bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Cán bộ quản lý của Công ty.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ mỗi quý 1 lần, trình tự thủ tục tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị theo đúng quy định tại điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều đạt được sự nhất trí cao của các thành viên Hội đồng quản trị và ban hành đúng chức năng quyền hạn theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

- Tổng Giám đốc thực hiện triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, theo đúng định hướng đã được nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành. Công tác điều hành của Tổng Giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

- Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định quản trị doanh nghiệp và quản lý kinh tế tài chính: Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành; Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực, hệ thống kế toán Việt Nam, các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế nội bộ của công ty;

- Trong năm Công ty đã ký kết được 54 hợp đồng và 15 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 48,7 tỷ đồng, bên cạnh đó thực hiện giá trị phát sinh thêm của Hợp đồng khoan phun tại dự án TĐ Nam Phak số tiền 18 tỷ đồng đã góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2024 và đáp ứng khoảng 20% kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2025.

- Năm 2024, Công ty đã làm tốt công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ. Hàng tồn kho cuối kỳ giảm 8,3 tỷ đồng và công nợ phải thu khách hàng giảm 2,6 tỷ đồng so với đầu năm, đồng thời thu được toàn bộ tiền gốc khoản nợ khác của Công ty CP Điện Việt Lào, đã giúp Công ty đảm bảo dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Người lao động, với Nhà nước và Cổ đông. Không có phát sinh nợ quá hạn đối với Cơ quan Thuế, Bảo hiểm xã hội và Ngân hàng, đã chi trả xong cổ tức năm 2022 cho các Cổ đông.

2. Những mặt còn tồn tại

- Năm 2024, lĩnh vực Thí nghiệm đã có sự chuyển dịch lớn từ thị trường truyền thống là thí nghiệm các công trình Thủy điện sang thí nghiệm các công trình đường giao thông. Tuy nhiên lĩnh vực thiết kế còn khó khăn trong việc tìm hướng đi thích hợp trong bối cảnh các công trình thủy điện trong nước ngày càng bị thu hẹp, dẫn đến lĩnh vực tư vấn thiết kế còn thiếu việc làm .

- Mặc dù Công ty đã có nhiều biện pháp, cố gắng nỗ lực trong công tác thu hồi vốn, nhưng giá trị hàng tồn kho và công nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2024 còn lớn. Trong đó: Hàng tồn kho là 10,639 tỷ đồng. Công nợ phải thu khách hàng là 69,7 tỷ đồng, nhiều khách hàng có tuổi nợ cao phải trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi đã làm giảm giá trị tài sản của Công ty.

- Công ty Mẹ đã có các biện pháp chấn chỉnh hoạt động đối với Công ty CP Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà, tuy nhiên Công ty con hoạt động không hiệu quả. Lỗ lũy đến ngày 31/12/2024 là: 1,898 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ -75,92% trên vốn điều lệ dẫn đến phải trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tại Công ty con .



- Hệ thống quy chế nội bộ của Công ty tương đối đầy đủ, tuy nhiên một số quy chế đã cũ cần phải sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định mới của Nhà nước.

3. Những Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty

- Đề nghị Công ty đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, liên danh, liên kết mở rộng thị trường để đảm bảo việc làm cho người lao động, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm tài chính và có công việc gối đầu cho những năm tiếp theo.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí giá thành thông qua việc thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện quy chế khoán nội bộ và dự toán chi phí quản lý, bố trí nhân lực hợp lý, áp dụng các biện pháp tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản xuất để đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao.

- Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro từ khâu thương thảo đảm phán hợp đồng, triển khai thực hiện, đến khâu nghiệm thu thanh toán và quyết toán hợp đồng.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát đối với các đơn vị trực thuộc. Thực hiện giao kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, dự toán chi phí quản lý cho các đơn vị và tiến hành kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch hàng kỳ để tìm ra nguyên nhân dẫn đến không hoàn thành kế hoạch và vượt dự toán chi phí, từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.

- Đề nghị Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc có những giải pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ để giảm khối lượng dở dang và công nợ phải thu so với đầu năm. Thường xuyên rà soát, phân loại tuổi nợ, phân công cụ thể cán bộ theo dõi từng khoản công nợ để đôn đốc thu hồi kịp thời, không để phát sinh thêm nợ quá hạn và gia tăng tuổi nợ. Thực hiện trích lập dự phòng theo quy định để đảm bảo an toàn cho các kỳ tài chính tiếp theo.

- Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.

- Đề nghị HĐQT và Tổng giám đốc Công ty nghiên cứu sắp xếp lại cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất phù hợp với quy mô của Doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay.

- Chú trọng công tác tuyển dụng, bồi dưỡng nguồn nhân lực, đặc biệt là quan tâm đến công tác đào tạo ngoại ngữ để đảm bảo có đủ nguồn nhân lực thực hiện các hợp đồng đã ký kết với các đối tác tại các công trình trong và ngoài nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty CP Đô thị và Nông thôn Sông Đà, để đảm bảo đem lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

1. Tình hình và nội dung hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024

Năm 2024, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát.

Các thành viên Ban kiểm soát được hưởng lương thù lao theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát hạch toán chung với chi phí quản lý của Công ty.

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp để thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông, thông qua kế hoạch hoạt động và xem xét báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát hàng quý.

Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch công tác và triển khai giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty. Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi công việc thông qua phương tiện Email, điện thoại để hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả. Tình hình thực hiện kiểm tra giám sát năm 2024 của Ban kiểm soát tập trung vào các vấn đề sau:

- Thực hiện giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và chính sách pháp luật của Nhà nước đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty; Kiểm soát việc ban hành, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; Tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo.
- Xem xét công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính hàng quý, công tác tổng hợp và xử lý kiểm kê định kỳ của Công ty và các Đơn vị trực thuộc.
- Thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và thu hồi công nợ.
- Lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, đánh giá tình hình tài chính của Công ty thông qua việc thẩm định báo cáo tài chính soát xét và báo cáo năm, phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản, đưa ra nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Qua đó thường xuyên nắm bắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình triển khai thực hiện chủ trương định hướng và các chỉ tiêu đã được nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến về các vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty; nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị,

Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ Cổ đông về hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty.

2. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

- Thường xuyên giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động và chính sách pháp luật của Nhà nước đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty;

- Kiểm soát việc ban hành các nghị quyết của HĐQT, tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo. Giám sát tình hình tổ chức triển khai thực hiện của Ban Tổng giám đốc.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban trong công ty.

- Xem xét việc quản lý, doanh thu, chi phí, giá thành, công nợ, công tác hạch toán kế toán hàng quý tại Công ty và các Đơn vị trực thuộc.

- Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh; thẩm định báo cáo tài chính soát xét và báo cáo năm gửi Hội đồng quản trị và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế; Việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của Tổng công ty, thực hiện điều lệ và các quy chế nội bộ của Đơn vị trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Xem xét việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra và của Công ty kiểm toán độc lập.

- Góp ý việc ban hành sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ của Công ty.

- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

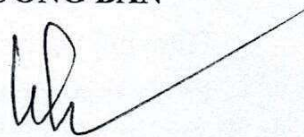
Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN;
- Sở GDCK HN;
- Website Công ty;
- Lưu BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Thị Kim Khánh